

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 21/11/2018)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		21/11		22/11				23/11		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-13	-29	-6	8	-90	-26	48	75	-97
	Cửa Ông	-1	-19	24	6	-64	-46	59	56	-66
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	5	-27	29	-14	-42	-50	77	34	-48
	Bạch Long Vĩ	-1	-23	23	-20	-53	-38	67	27	-64
Thái Bình	Thái Thụy	8	-28	35	-19	-36	-54	82	26	-40
Nam Định	Hải Hậu	11	-23	46	-32	-23	-56	93	11	-22
Ninh Bình	Kim Sơn	12	-23	46	-36	-20	-59	97	8	-17
Thanh Hóa	Quảng Xương	14	-20	56	-32	-11	-59	97	7	-9
Nghệ An	Diễn Châu	15	-23	60	-26	-2	-57	96	9	1
	Hòn Ngư	15	-22	60	-25	-1	-55	93	8	2
Hà Tĩnh	Thạch Hà	13	-19	52	-19	2	-48	84	8	9
Quảng Bình	Quảng Trạch	3	-4	39	-12	0	-29	61	4	10
	Quảng Ninh	1	1	34	-8	5	-16	52	0	17
Quảng Trị	Gio Linh	-2	7	26	-3	5	-4	40	-2	20
	Cồn Cỏ	-3	8	25	-7	2	-3	40	-6	15
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-8	15	16	0	7	9	27	-2	20
	Phú Lộc	-11	22	5	-1	6	21	16	-4	21
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-8	27	-1	0	4	29	7	-9	21
	Hoàng Sa	-16	35	-20	-9	-8	42	-18	-24	-2
Quảng Nam	Tam Kỳ	-11	32	-12	-2	6	40	0	-12	20
	Cù Lao Chàm	-12	31	-9	-3	3	34	0	-12	17
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-13	35	-19	-6	3	43	-8	-14	17
	Lý Sơn	-14	35	-18	-5	0	43	-11	-16	12
Bình Định	Phú Mỹ	-10	34	-23	-4	3	44	-16	-16	10
	Quy Nhơn	-10	33	-24	-5	3	43	-21	-23	10
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	-13	26	-27	-11	1	39	-23	-28	7
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-9	34	-16	-10	5	42	-12	-29	12
	Trường Sa	-8	34	-9	-16	5	41	-3	-35	14
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-11	33	-14	-18	2	39	-7	-36	17
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	31	8	38	-68	55	5	53	-97	65
	Phú Quý	-3	32	-3	-26	13	36	5	-49	23
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	93	-50	123	-141	105	-42	122	-163	92
	Côn Đảo	72	-40	113	-125	78	-27	116	-145	59
TPHCM	Cần Giờ	99	-54	131	-145	110	-47	127	-169	96
Tiền Giang	Gò Công Tây	103	-56	137	-149	114	-50	132	-174	100
Bến Tre	Ba Tri	104	-56	140	-150	112	-50	135	-175	95
Trà Vinh	Duyên Hải	100	-56	139	-149	107	-44	136	-169	84
Sóc Trăng	Tân Phú	90	-53	135	-134	93	-35	129	-149	63
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	58	-32	112	-93	48	-7	102	-99	9
Cà Mau	Năm Căn	23	-8	86	-53	6	13	80	-58	-30
	Trần Văn Thời	10	-6	62	-21	11	-11	65	-33	-11
Kiên Giang	Rạch Giá	31	-30	62	-26	44	-38	68	-40	10
	Phú Quốc	9	-3	33	16	9	-14	29	7	-9

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 3.1	Đông Bắc, Bắc	Cảnh Báo
Nam vịnh Bắc Bộ	1.6 - 3.2	Đông Bắc, Bắc	Cảnh Báo
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	2.1 - 3.7	Đông Bắc	Cảnh Báo
Bình Định đến Ninh Thuận	3.6 - 6.7	Đông Bắc	Cảnh Báo
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 5.5	Đông Bắc	Cảnh Báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.8	Đông, Đông Bắc Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	2.9 - 3.4	Đông Bắc	Cảnh Báo
Quần đảo Trường Sa	2.1 - 6.7	Bắc	Cảnh Báo
Bắc Biển Đông	1.8 - 3.7	Đông Bắc	Cảnh Báo
Giữa Biển Đông	1.5 - 8.4	Đông Bắc, Đông	Cảnh Báo
Nam Biển Đông	0.7 - 7.3	Bắc, Đông Bắc	Cảnh Báo

Tin phát lúc: 13 giờ 00

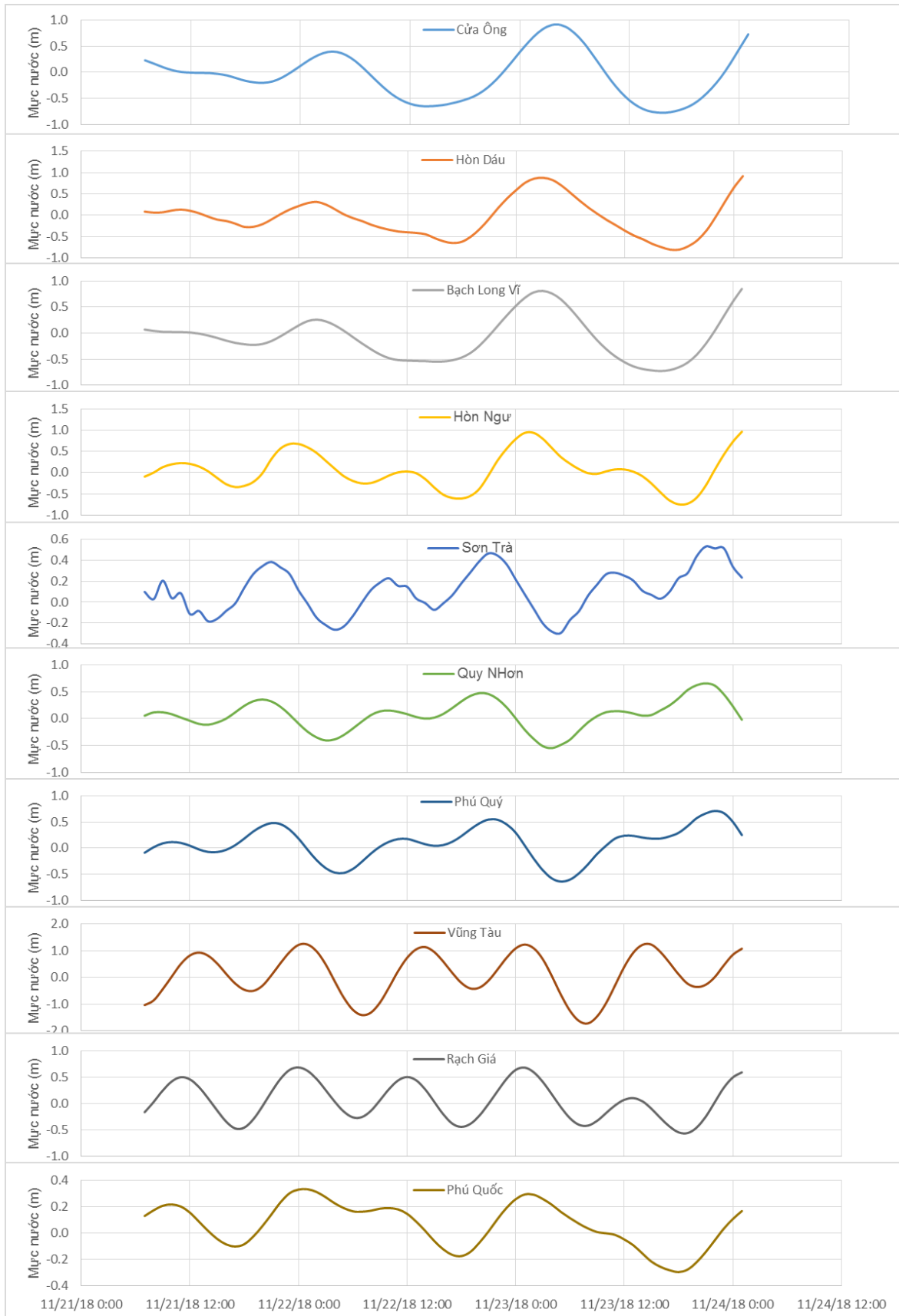
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 22/11/2018

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Thị Lan

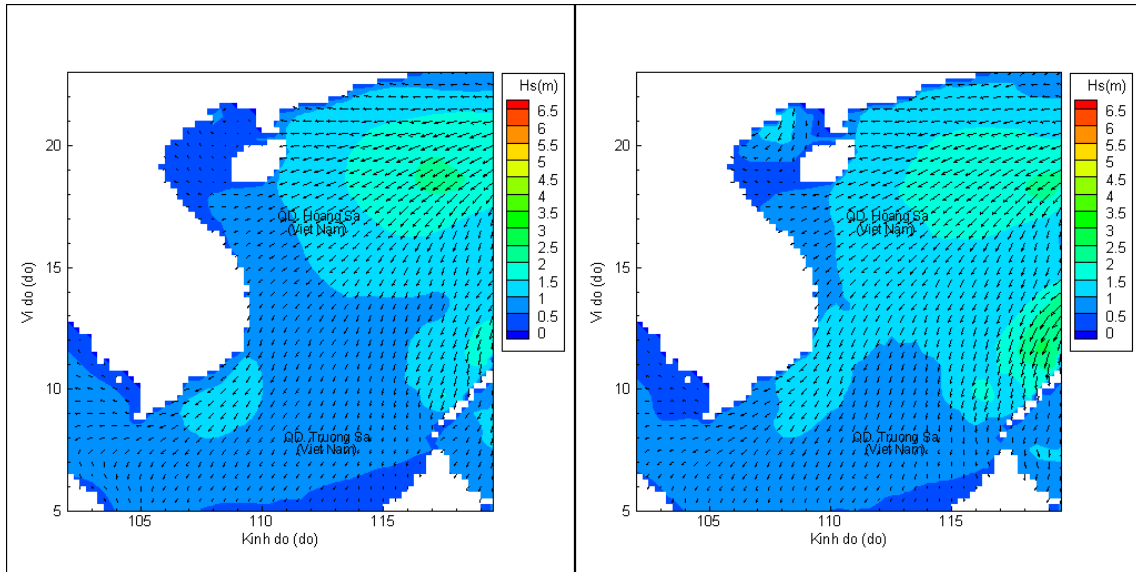
Người soát bản tin: Nguyễn Thị Thanh

Biên trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngư, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

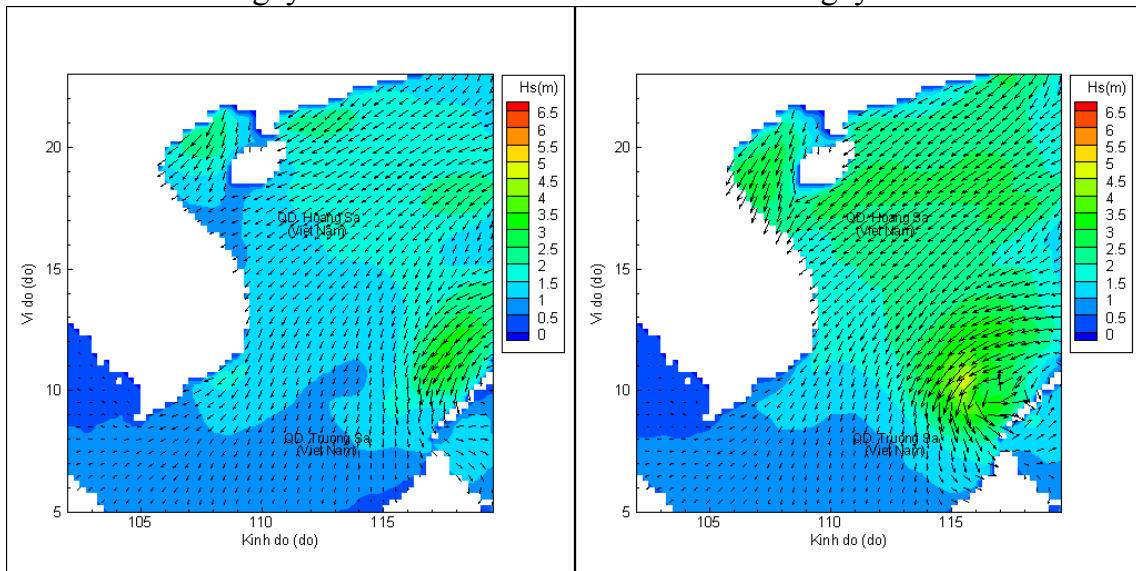


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



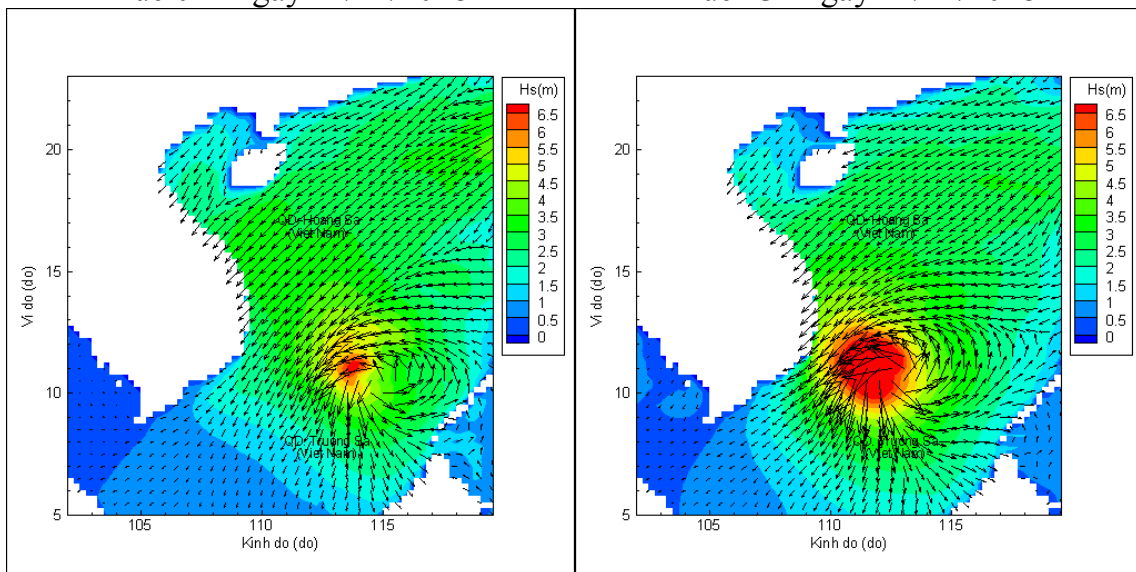
Lúc 13h ngày 21/11/2018

Lúc 19h ngày 21/11/2018



Lúc 01h ngày 22/11/2018

Lúc 13h ngày 22/11/2018



Lúc 01h ngày 23/11/2018

Lúc 13h ngày 23/11/2018